

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐÔN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày: 09-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lam Điền và ông Nguyễn Đình Phụng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Nam Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo: **Hoàng Xuân N**, sinh năm 1985 tại tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Hoàng Văn A, sinh năm 1946 và bà Đường Thị E, sinh năm 1948. Bị cáo có vợ Vi Thị B, sinh năm 1986 và có 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Xuân N: Bà Nguyễn Thị Thu Tr – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn A, sinh năm 1946. Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Xuân N thuộc đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 25/7/2022, do có nhu cầu mua ma túy về sử dụng nên N điều khiển xe đạp điện nhãn hiệu JVCG5E-BIKE của ông Hoàng Văn A đến khu vực nghĩa địa đường P, TP. B, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy. Tại đây, N gặp một người đàn ông lạ mặt, không biết nhân thân lai lịch, qua quan sát thấy người này cao khoảng 1m70, dáng người gầy, mặc quần áo rằn ri, N lại gần và đưa cho người này 200.000đ (hai trăm

ng nghìn đồng) và người đàn ông đưa cho 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất bột màu trắng (N biết đây là Heroine). Sau đó, N giấu gói Heroine vào túi quần bên phải đang mặc trên người và điều khiển xe đạp điện theo hướng tỉnh lộ 5 từ TP. B về nhà tại xã T để sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc thôn 3, xã Tân, huyện B, tỉnh Đắk Lắk thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe. Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên N đã tự nguyện lấy từ trong túi quần bên phải 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng, N khai là Hêrôin. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và lập biên bản tạm giữ, niêm phong 01 gói giấy bạc có đặc điểm như trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe đạp điện nhãn hiệu JVCG5E-BIKE đã qua sử dụng; 01 gói giấy bạc kích thước 1,5cm x 0,5cm bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận số 717/GDMT-PC09, ngày 29/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1659 gam, loại Heroine. (Còn lại sau giám định là: 0,1037 gam ma túy, loại Heroine).

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Hoàng Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hoàng Xuân N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá, phân tích chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân N từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,1037 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định.

- Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại 01 (một) chiếc xe **đạp điện nhãn hiệu JVCG5E-BIKE** cho ông **Hoàng Văn A** là chủ sở hữu.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Về cơ bản nhất trí với luận tội và quan điểm xử lý vụ án, cũng như đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hoàng Xuân N của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn

khai báo, biết ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, có hoàn cảnh gia đình khó khăn và thuộc hộ nghèo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị để bị cáo sớm được trở về với gia đình. Ngoài ra đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Xuân N không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trưng tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Hoàng Xuân N tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Ngày 25/7/2022, tại thôn 03, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, Hoàng Xuân N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1659 gam loại: Heroine thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, không những xâm phạm trái phép đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Xét phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hoàng Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, thuộc hộ nghèo nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp lý, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Xuân N là dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1037 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định.

- Đối với xe đạp điện nhãn hiệu JVCG5E-BIKE, ngày 25/7/2022 bị cáo Hoàng Xuân N sử dụng để đi mua ma túy là tài sản hợp pháp của ông Hoàng Văn A và ông A không biết N sử dụng chiếc xe đạp điện trên để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả chiếc xe đạp điện trên cho ông Hoàng Văn A.

[9] Về án phí: Bị cáo Hoàng Xuân N là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Xuân N.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả chiếc xe đạp điện nhãn hiệu JVCG5E-BIKE cho ông Hoàng Văn A là chủ sở hữu.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1037 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016//UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Xuân N được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng GĐKT 2 TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, người liên quan;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

